

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI  
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2019/HNGĐ-ST

Ngày 04/12/2019

V/v: Ly hôn

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI, TỈNH QUẢNG BÌNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hoàng Văn Lộc

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Dương Đức Bản

2. Ông Nguyễn Văn Phương

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Hoà, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới.

Ngày 04 tháng 12 năm 2019 tại Hội trường Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 257/2019/HNGĐ-ST ngày 19 tháng 8 năm 2019 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 138/2019/QĐXXST- HNGĐ ngày 28 tháng 10 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 15/2019/QĐST- HNGĐ ngày 15/11/2019, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Nguyễn Đức T (Nguyễn Văn T), sinh năm 1965; địa chỉ: Nhóm, TDP, phường B, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

2. Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Huyền V, sinh năm 1972; địa chỉ: Nhóm, TDP, phường B, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

1. Về hôn nhân:

- Trong đơn khởi kiện xin ly hôn đề ngày 13/8/2019, và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn anh T trình bày: Anh và chị V có quá trình tìm hiểu và đi đến hôn nhân là hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào ngày 19/3/2004 tại UBND xã H, huyện N, tỉnh Nghệ An theo giấy đăng ký kết hôn số: 10, quyển số 01. Sau khi kết hôn anh, chị chung sống tại phường B, thành phố Đồng Hới hơn 07 năm. Do không sinh được con nên vợ chồng có mâu thuẫn, cãi nhau chị V bỏ về quê lần đầu năm 2011, sau đó anh T động viên chị V trở lại chung sống đến tháng 07/2019 chị V có làm đơn trình bày do làm ăn gặp nhiều khó khăn, và thường đau ốm nên chị đề nghị Toà án Đồng Hới cho anh T

được ly hôn. Nay anh T thấy tình cảm giữa anh và chị V không còn thương yêu nhau nên mong muốn được ly hôn.

- Ý kiến của bị đơn chị V trình bày: Qua giải quyết vụ án chị V không đến nhưng tại đơn trình bày ngày 24/7/2019 chị gửi cho anh T, anh T đã nộp cho Tòa án nội dung đơn chị nêu: “Do làm ăn gặp nhiều khó khăn, và thường đau ốm nên chị đề nghị Tòa án Đồng Hới cho anh T được ly hôn”. Tại đơn trình bày ngày 22/10/2019 chị gửi cho T với nội dung: “Do điều kiện ốm đau không đi xa được nên làm đơn đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới giải quyết cho chị và anh T được ly hôn. Chị đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới báo cho chị theo địa chỉ: Nhóm, TDP, phường B, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình”.

2. Về nuôi con chung: Anh, chị chưa có.

3. Về chia tài sản: Anh, chị khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả xét hỏi tại phiên tòa, nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

Anh T có đơn đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới giải quyết việc xin ly hôn giữa anh và chị V, Chị V có Hộ khẩu tại phường B, thành phố Đồng Hới. Tuy nhiên, hiện nay chị V bỏ đi làm ăn và có đơn đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới giải quyết cho chị và anh T ly hôn, chị cũng đề nghị Tòa án báo cho chị theo địa chỉ tại phường B, thành phố Đồng Hới. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới. Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tổng đạt trực tiếp thông báo thụ lý, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cho các bên đương sự theo quy định của pháp luật. Nhưng anh T có mặt, chị V vắng mặt không có lý do nên Tòa án không tiến hành hoà giải được theo quy định tại khoản 1 Điều 207 Bộ luật tố tụng dân sự. Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới đã ra quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 138/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 28/10/2019 và tổng đạt giấy triệu tập và Quyết định đưa vụ án ra xét xử cho anh T, chị V theo quy định của Điều 172, 173, 177 của Bộ luật tố tụng dân sự để tham gia phiên tòa vào ngày 15/11/2019 nhưng chị Vân vắng mặt tại phiên tòa. Tòa án căn cứ vào khoản 1 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự để ra Quyết định hoãn phiên tòa số: 15/2019/QĐST-HNGĐ ngày 15/11/2019. Sau đó Tòa án tổng đạt Quyết định hoãn phiên tòa và giấy triệu tập cho anh T, chị V theo quy định Điều 172, 173, 177 của Bộ luật tố tụng dân sự để tham gia phiên tòa vào ngày 04/12/2019 nhưng chị V vẫn vắng mặt lần thứ hai. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị Vân.

[2]. Về hôn nhân: Anh T, chị V có đăng ký kết hôn vào ngày 19/3/2004 tại UBND xã H, huyện N, tỉnh Nghệ An theo giấy đăng ký kết hôn số: 10, quyển

số 01, việc kết hôn của anh, chị đúng theo quy định của pháp luật. Vì vậy, hôn nhân giữa anh T và chị V là hợp pháp. Tại phiên toà anh T xác định tình cảm của anh đối với chị V hiện nay thật sự không còn thương yêu nhau, không thể xây dựng hạnh phúc gia đình, anh vẫn giữ nguyên quan điểm xin ly hôn với chị V. Mặc dù chị V không có mặt tại phiên toà nhưng qua hai đơn trình bày của chị V với nội dung: Tại đơn ngày 24/7/2019: “Do làm ăn gặp nhiều khó khăn, và thường đau ốm nên chị đề nghị Toà án Đồng Hới cho anh T được ly hôn”. Tại đơn trình bày ngày 22/10/2019: “Do điều kiện ốm đau không đi xa được nên làm đơn đề nghị Toà án nhân dân thành phố Đồng Hới giải quyết cho chị Vân và anh T được ly hôn”. Qua nghị án Hội đồng xét xử xét thấy, Tòa án đã triệu tập chị V đến để hòa giải việc xin ly hôn giữa chị và anh T nhưng chị vẫn không có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án, chị thể hiện đồng ý ly hôn với anh T theo nội dung đơn chị đã trình bày, thể hiện chị không thiết tha gì đối với hôn nhân của mình mà đã bỏ mặc. Tình trạng hôn nhân của anh, chị không thể khắc phục được, đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống không ai quan tâm ai, anh, chị đã sống ly thân nhau. Do đó, xử cho anh T được ly hôn chị V theo nguyện vọng của anh là phù hợp với Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3]. Về nuôi con chung: Anh, chị chưa có con chung.

[4]. Về chia tài sản: Anh, chị khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]. Về án phí: Áp dụng khoản 5 khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội 14.

- Án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Huyền V không phải chịu. Anh Nguyễn Đức T phải chịu 300.000 đồng để sung quỹ Nhà nước nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh đã nộp 300.000 đồng tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005494 ngày 19/8/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Về điều luật áp dụng: Áp dụng Điều 51, 56 của Luật hôn nhân và gia đình; điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 5 khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

2. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa anh Nguyễn Đức T và chị Nguyễn Thị Huyền V.

3. Về nuôi con chung: Anh, chị chưa có con chung.

4. Về chia tài sản: Anh, chị khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

## 5. Về án phí:

- Án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Huyền V không phải chịu. Anh Nguyễn Đức T phải chịu 300.000 đồng để sung quỹ Nhà nước, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh đã nộp 300.000 đồng tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005494 ngày 19/8/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

### ***Nơi nhận:***

- Các Đương sự;
- VKSND TP. Đồng Hới;
- Chi cục THADS TP Đồng Hới;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- UBND xã H;
- huyện N, tỉnh Nghệ An;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

**Hoàng Văn Lộc**